



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HAPROSIMEX
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ

Giấy ĐKKD số 0102737811 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 23/4/2008,
đăng ký thay đổi lần 3 ngày 23/1/2015

Địa chỉ: Lô 1 - CN3 - Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi - Xã Ngọc Hồi - Huyện Thanh Trì - Hà Nội
Điện thoại: 04.38615551 Fax: 04.38619953 Website: www.hapro.com.vn

THÔNG BÁO MỜI HỌP
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần may Thanh Trì trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự phiên họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 như sau:

1. Thời gian tổ chức:

- Thời gian: 14h ngày 25/05/2018
- Địa điểm: Công ty cổ phần may Thanh Trì
- Địa chỉ: Lô 1 - CN3 - Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi - Xã Ngọc Hồi - Huyện Thanh Trì - Hà Nội

2. Nội dung chính của Đại hội:

- Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017.
- Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017.
- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017.
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2017.
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Thông qua báo cáo quyết toán thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2017.
- Thông qua đơn vị kiểm toán năm 2018 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt
- Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

3. Tài liệu phục vụ đại hội: Quý cổ đông có thể nhận tại:

- Phòng Tổ chức - Hành chính Công ty cổ phần may Thanh Trì : Lô 1 - CN3 - Cụm Công nghiệp Ngọc Hồi - Xã Ngọc Hồi - Huyện Thanh Trì - Hà Nội hoặc:
- Truy cập trang web của Công ty: www.hapro.com.vn từ ngày 15/05/2018

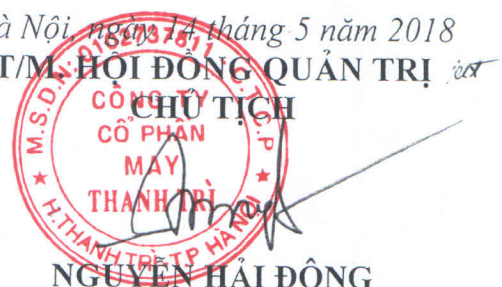
4. Quý cổ đông hoặc người được uỷ quyền đến dự Đại hội xin vui lòng mang theo các giấy tờ sau:

- Chứng minh thư nhân dân;
- Giấy mời họp;
- Giấy uỷ quyền và Giấy mời họp của người uỷ quyền (trường hợp Quý cổ đông uỷ quyền tham dự Đại hội).

Rất hân hạnh được đón tiếp Quý Cổ đông!

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2018

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH
NGUYỄN HẢI ĐÔNG

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2018

**CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ NĂM 2018 - NGÀY 25/05/2018**

| Thời gian | Nội dung |
|-------------|--|
| 14h-14h30 | <ul style="list-style-type: none">- Tiếp đón đại biểu- Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội- Diễn văn khai mạc Đại hội- Giới thiệu khách mời- Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông |
| 14h30-15h10 | <ul style="list-style-type: none">- Thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu- Thông qua Chương trình Đại hội- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội- Thông qua quy chế bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 |
| 15h10-15h20 | Thông qua tờ trình của Ban Giám đốc về kết quả SXKD năm 2017 |
| 15h20-15h35 | Thông qua tờ trình của HĐQT về hoạt động của HĐQT năm 2017 |
| 15h35-15h45 | Thông qua tờ trình của Ban kiểm soát về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017 |
| 15h45-15h55 | Thông qua tờ trình của HĐQT về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2017 |
| 15h55-16h05 | Thông qua tờ trình của Ban Giám đốc về kế hoạch SXKD năm 2018 |
| 16h05-16h15 | Thông qua tờ trình của HĐQT về quyết toán thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2017 và đề xuất mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2018 |
| 16h15-16h25 | Thông qua đơn vị kiểm toán năm 2018 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt |
| 16h25-16h30 | Đọc tờ trình danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 |
| 16h30-16h40 | Bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 |



| | |
|-------------|--|
| 16h40-16h50 | Lãnh đạo cấp trên phát biểu |
| 16h50-17h05 | Nghỉ giải lao và kiểm phiếu |
| 17h05-17h15 | Công bố kết quả kiểm phiếu |
| 17h15-17h30 | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội |
| 17h30 | Bế mạc Đại hội |

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *lll*



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ NĂM 2018

Kính gửi: Ban tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 - Công ty cổ phần may Thanh Trì

Tên tôi là:

CMND số:Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:)

ỦY QUYỀN CHO

Ông (Bà):

CMND số:Ngày cấp:Nơi cấp:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Số cổ phần được uỷ quyền:

(Bằng chữ:)

Được thay mặt tôi tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần may Thanh Trì và có quyền thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ tại Đại hội liên quan đến số cổ phần được uỷ quyền, không được uỷ quyền lại cho người khác.

Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc uỷ quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và của Điều lệ Công ty cổ phần may Thanh Trì.

Giấy uỷ quyền này được lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản, có giá trị pháp lý như nhau, có hiệu lực kể từ ngày ký.

....., ngày tháng năm 2018

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN

(Ký & ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ỦY QUYỀN

(Ký & ghi rõ họ tên)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng..... năm 2018

GIẤY ỦY QUYỀN
THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ

Chúng tôi là những cổ đông đồng thời là CBCNV của Chuyên/Tổ
 Phân xưởng/Phòng (Có danh sách kèm theo)

Ngày 25 tháng 05 năm 2018 là ngày diễn ra Đại hội cổ đông thường niên của Công ty cổ phần may Thanh Trì và cũng là ngày làm việc bình thường của Công ty. Là những cổ đông của Công ty, chúng tôi rất mong muốn được tham dự Đại hội cổ đông, nhưng để đảm bảo cho hoạt động sản xuất của Công ty, chúng tôi xin được ủy quyền việc tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cho:

Ông (Bà):

Ngày tháng năm sinh:

Số CMTND: Ngày cấp: Nơi cấp:.....

Nội dung ủy quyền:

Điều 1. Bên ủy quyền ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền thay mặt tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần may Thanh Trì. Bên nhận ủy quyền thay mặt Bên ủy quyền với tư cách là đại diện cho tất cả số cổ phần mà Bên ủy quyền đang sở hữu.

Bên nhận ủy quyền có nghĩa vụ thực hiện nghiêm túc nội dung của Giấy ủy quyền này cũng như quy chế làm việc tại Đại hội, không được ủy quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại cho Bên ủy quyền nội dung cuộc họp.

Điều 2. Giấy ủy quyền này có hiệu lực kể từ ngày ký và được lập thành 01 bản, Bên nhận ủy quyền có trách nhiệm nộp Giấy ủy quyền này cho Ban tổ chức Đại hội cổ đông thành lập khi đến đăng ký dự họp.

Lưu ý: Mẫu Giấy ủy quyền này chỉ áp dụng trong trường hợp có từ hai (02) cổ đông là cá nhân trở lên cùng ủy quyền cho một người tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2018. Khi đó cổ đông thực hiện việc ủy quyền theo mẫu này và không sử dụng mẫu ủy quyền áp dụng cho cổ đông là cá nhân theo mẫu số 1.

**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THỰC HIỆN ỦY QUYỀN
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

Bộ phận:

| STT | Họ và tên | Số CMND | Số cổ phần nắm giữ | Số cổ phần ủy quyền | Ký tên |
|-----|----------------|---------|-----------------------|------------------------|--------|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| 5 | | | | | |
| 6 | | | | | |
| 7 | | | | | |
| 8 | | | | | |
| 9 | | | | | |
| 10 | | | | | |
| 11 | | | | | |
| 12 | | | | | |
| 13 | | | | | |
| 14 | | | | | |
| 15 | | | | | |
| 16 | | | | | |
| 17 | | | | | |
| 18 | | | | | |
| 19 | | | | | |
| 20 | | | | | |
| 21 | | | | | |
| 22 | | | | | |
| 23 | | | | | |
| 24 | | | | | |
| 25 | | | | | |
| 26 | | | | | |
| 27 | | | | | |
| 28 | | | | | |
| 29 | | | | | |
| 30 | | | | | |
| | Tổng số | | | | |

Đại diện nhóm ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người nhận ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018
CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ

| | |
|--------------------------------------|--|
| Họ tên cổ đông: | |
| Số CMND: | |
| Số cổ phần sở hữu: | |
| Số cổ phần được uỷ quyền: | |
| Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: | |

THẺ BIỂU QUYẾT

Kính đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng:

1. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017:

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

2. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017:

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017:

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2017:

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

5. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

6. Thông qua quyết toán thù lao của HĐQT/Ban kiểm soát năm 2017, đề xuất mức thù lao của HĐQT/Ban kiểm soát năm 2018:

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2018 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt:

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Hà Nội, ngày 25 tháng 05 năm 2018

Cổ đông

(ký và ghi rõ họ tên)

| | | | |
|---------|------------------------|------|---|
| Cha | Nguyễn Thế Thu | 1940 | Quê quán: Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP Hà Nội; Cán bộ Về hưu; Hiện sống ở quê. |
| Mẹ | Đặng Thị Lãng | 1947 | Cao Đại, huyện Vĩnh Tường, Vĩnh Phúc; Giáo viên về hưu; Chỗ ở hiện nay: Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP Hà Nội. |
| Vợ | Trần Khánh Ly | 1972 | Quê quán: Yên Thường, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội Cán bộ của BIDV; Chỗ ở hiện nay: P8D, Tòa nhà Sông Đà Cầu Giấy, số 165 Cầu Giấy, TP Hà Nội. |
| Con | Nguyễn Trần Hải Phong | 2000 | Học sinh lớp 11 Trường THPT Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, TP Hà Nội Chỗ ở hiện nay: P8D, Tòa nhà Sông Đà Cầu Giấy, số 165 Cầu Giấy, TP Hà Nội. |
| Con | Nguyễn Trần Quang Minh | 2006 | Học sinh lớp 05 Trường Tiểu học Kim Đồng, quận Ba Đình, TP Hà Nội. Chỗ ở hiện nay: P8D, Tòa nhà Sông Đà Cầu Giấy, số 165 Cầu Giấy, TP Hà Nội. |
| Em ruột | Nguyễn Phương Nam | 1973 | Kinh doanh tự do Chỗ ở hiện nay: Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP Hà Nội. |
| Em ruột | Nguyễn Phương Bắc | 1976 | Cán bộ Đại sứ quán Thụy Sĩ tại Hà Nội Chỗ ở hiện nay: Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP Hà Nội. |
| Em ruột | Nguyễn Thị Phương Anh | 1983 | Cán bộ tổ chức Hợp tác phát triển và hỗ trợ kỹ thuật khu vực P-La-Măng, Hà Nội Chỗ ở hiện nay: Đa Sỹ, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, TP Hà Nội. |
| | | | |

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thực, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước công ty và cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.....tháng 05 năm 2018

Hà Nội, ngày tháng 05 năm 2018

Xác nhận của đơn vị công tác

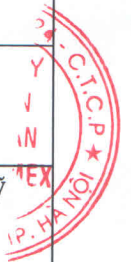
Người khai

(ký và ghi rõ họ tên)



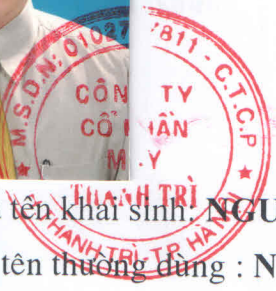
TRƯỞNG PHÒNG TC-HC
Nguyễn Văn Dân

Nguyễn Hải Đông





SƠ YẾU LÝ LỊCH



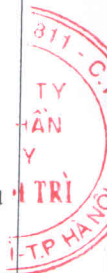
1. Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN KIM HOÀNG**
2. Họ và tên thường dùng : **NGUYỄN KIM HOÀNG**
3. Giới tính : Nam
4. Ngày sinh: 25/03/1978
5. Quốc tịch : Việt nam
6. CMND số : 011958360, ngày cấp: 16/06/2011 , nơi cấp: Công an Hà Nội
7. Địa chỉ thường trú : 66 – phố Hoàng Ngân , Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
8. Địa chỉ liên lạc : B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
9. Số điện thoại liên lạc: 0989199919
10. Trình độ văn hoá: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế, cử nhân Tiếng Anh, cử nhân Chính trị
12. Lý luận chính trị: cử nhân Chính trị - tương đương Cao cấp Chính trị
13. Quá trình hoạt động của bản thân:

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể) |
|--------------------------------------|---|
| 08/2000 – 7/2010 07/2010 – 7/2011 | - Cán bộ Kinh doanh – Công ty TNHH MTV HAPROSIMEX. - Phó phòng – Phụ trách Phòng Hành chính – Tổng hợp Công ty TNHH MTV HAPROSIMEX. |
| 04/2011 - nay | - Chủ tịch công đoàn Văn phòng Công ty TNHH MTV HAPROSIMEX - Quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Thanh Hà |
| 07/2011– 01/2015 | - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Thanh Hà |
| 07/2015 - nay | - Tổng giám đốc Công ty Cổ phần HAP CAPITAL |
| 05/2013 – nay | - Quản lý phần vốn Nhà nước tại Công ty Cổ phần HAP CAPITAL. - Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH MTV HAPROSIMEX (nay là Công ty Cổ phần Tập đoàn HAPROSIMEX) |
| 01/2015 - nay | - Bí thư chi ủy / Thành viên HĐQT / Giám đốc Công ty Cổ phần may Thanh Trì |

- Khen thưởng:
- Kỷ luật (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức, ...): Không

14. Quan hệ gia đình:

| Quan hệ | Họ và tên | Năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị-xã hội ... |
|----------|------------------------------|----------|--|
| Bố đẻ | Nguyễn Kim Nhung | 1949 | Quê quán: xã Hưng Khánh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT: B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Nơi ở: 66 – Hoàng Ngân – Cầu Giấy – Hà Nội Nghề nghiệp: Cán bộ đã nghỉ hưu Thái độ chính trị: + Trước cách mạng tháng 8/ 1945: chưa sinh + Trong kháng chiến chống Pháp: còn nhỏ + Từ năm 1954 đến nay: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam |
| Mẹ đẻ | Nguyễn Thị Thọ | 1948 | Quê quán: xã Hưng Lam, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT: B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Nơi ở: 66 – Hoàng Ngân – Cầu Giấy – Hà Nội Nghề nghiệp: Cán bộ đã nghỉ hưu Thái độ chính trị: + Trước cách mạng tháng 8/ 1945: chưa sinh + Trong kháng chiến chống Pháp: còn nhỏ + Từ năm 1954 đến nay: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam |
| Bố vợ | Trần Văn Môn | 1950 | Quê quán: xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Nơi đăng ký HKTT: Tổ 81 B – Kim Liên – Đống Đa – Hà Nội Nơi ở: Phòng 704 – tòa nhà CIENCO 1 – Hoàng Đạo Thúy – Cầu Giấy – Hà Nội Nghề nghiệp: Cán bộ đã nghỉ hưu Thái độ chính trị: + Trước cách mạng tháng 8/ 1945: chưa sinh + Trong kháng chiến chống Pháp: còn nhỏ + Từ năm 1954 đến nay: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam |
| Mẹ vợ | Đỗ Thị Suốt | 1948 | Quê quán: xã Yên Tiến, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Nơi đăng ký HKTT: Tổ 81 B – Kim Liên – Đống Đa – Hà Nội Nơi ở: Phòng 704 – tòa nhà CIENCO 1 – Hoàng Đạo Thúy – Cầu Giấy – Hà Nội Nghề nghiệp: Cán bộ đã nghỉ hưu Thái độ chính trị: + Trước cách mạng tháng 8/ 1945: chưa sinh + Trong kháng chiến chống Pháp: còn nhỏ + Từ năm 1954 đến nay: Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam |
| Vợ | Trần Thị Thúy Hạnh | 1976 | Quê quán: xã Phạm Kha, huyện Thanh Miện, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Cán bộ Khối quản trị nguồn nhân lực – Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TMCP SHB Nơi đăng ký HKTT: B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Nơi ở: 66 – Hoàng Ngân – Cầu Giấy – Hà Nội Thái độ chính trị: luôn trung thành với lý tưởng Đảng cộng sản Việt Nam |
| Con trai | Nguyễn Kim Hoàng Minh | 2003 | Quê quán: xã Hưng Khánh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT: B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Nơi ở: 66 – Hoàng Ngân – Cầu Giấy – Hà Nội |



| | | | |
|----------|----------------------------|------|---|
| Con trai | Nguyễn Kim Hoàng Vũ | 2007 | Nghề nghiệp: Học sinh tiểu học – Trường Phổ thông liên cấp Vinschool Thái độ chính trị: còn nhỏ, nên chưa nhận thức Quê quán: xã Hưng Khánh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT: B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Nơi ở: 66 – Hoàng Ngân – Cầu Giấy – Hà Nội Nghề nghiệp: Học sinh tiểu học – Trường Tiểu học Kim Liên Thái độ chính trị: còn nhỏ, nên chưa nhận thức |
| Em gái | Nguyễn Thị Thu Thủy | 1984 | Quê quán: xã Hưng Khánh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký HKTT: B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội. Nơi ở: Thành phố Paris – Cộng hòa Pháp. Nghề nghiệp: Nội trợ Thái độ chính trị: luôn trung thành với lý tưởng của Đảng cộng sản Việt Nam |

15. Quan hệ có yếu tố nước ngoài :

Em gái: **Nguyễn Thị Thu Thủy**

Năm sinh: 1984

Quê quán: xã Hưng Khánh, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

Nơi đăng ký HKTT: B1 – TT XN cơ giới 13, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Nơi ở trước khi ra nước ngoài: 66 – Hoàng Ngân – Cầu Giấy – Hà Nội

Nơi ở hiện nay: Thành phố Paris – Cộng hòa Pháp.

Nghề nghiệp: Nội trợ

Thái độ chính trị: luôn trung thành với lý tưởng của Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam

16. Cam kết trước pháp luật:

- Tôi xin cam đoan không vi phạm những quy định tại Luật Doanh nghiệp, và Điều lệ Công ty Cổ phần may Thanh Trì đối với điều kiện được ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT.

Những lời khai trên của tôi là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Nếu được bầu làm Thành viên HĐQT, tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực.

Hà Nội, ngày 15 tháng 05 năm 2018

Người khai

Xác nhận của chính quyền địa phương

hoặc đơn vị công tác



PHÓ GIÁM ĐỐC

Phan Thị Nguyệt Anh

Nguyễn Kim Hoàng Vũ
 Nguyễn Kim Hoàng Vũ



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



- Họ và tên khai sinh: **NGUYỄN THỊ HUỆ**
- Họ và tên thường dùng: **NGUYỄN THỊ HUỆ**
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 20/11/1969
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 011415197 ngày cấp: 07/05/2011 nơi cấp: Công an Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 23 F1, Đô thị Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà nội .
- Địa chỉ liên lạc: 23 F1, Đô thị Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Hà nội
- Số điện thoại liên lạc: 0912229918
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư công nghệ may và thiết kế thời trang
- Quá trình hoạt động của bản thân:



| Từ năm 18 tuổi đến nay | Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu) | Tóm tắt đặc điểm chính |
|------------------------------|---|------------------------|
| Từ năm 1998 đến nay | Làm việc tại Công ty cổ phần may Thanh trì | |
| Từ tháng 10/1998 đến 12/1999 | Nhân viên phòng kỹ thuật | |
| Từ tháng 12/1999 đến 4/2000 | Nhân viên phòng KCS | |
| Từ tháng 4/2000 đến 8/2002 | Tổ trưởng tổ may mẫu | |
| Từ tháng 8/2002 đến 2/2003 | Phó phòng kỹ thuật | |
| Từ tháng 2/2003 đến 4/2009 | Phó phòng Kinh doanh XNK | |
| Từ tháng 4/2009 đến 2/2013 | Phụ trách nhóm kinh doanh nội địa phòng KH- XNK | |
| Từ tháng 2/2013 đến 9/2013 | Phụ trách kho chính - P.Tổng hợp | |
| Từ tháng 9/2013 đến 5/2015 | - Phó phụ trách phòng TCHC - 04.2014 – 04.2015 Thành viên BKS | |

| | | |
|-------------------------|--|--|
| Từ tháng 5/2015 đến nay | - Trưởng phòng tổng hợp - 04.2015 - 09 .2017 thành viên HĐQT - 09 .2017 đến nay thành viên BKS | |
|-------------------------|--|--|

- Trình độ học vấn, nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ (ghi rõ khoá học, thời gian đào tạo): Từ 1997 đến 2001: Học tại chức đại học Bách khoa Hà nội
- 13. Quan hệ nhân thân: (ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc của từng người: Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột):
 - Bố : Nguyễn Viết Khiêm, 79 tuổi, Cán bộ hưu trí
 - Mẹ : Trần Thị Thương, 78 tuổi, cán bộ hưu trí- Đã mất .
 - Chị : Nguyễn Thị Chiên, 56 tuổi, CBCNV Trường tiểu học Ngũ Hiệp, Thanh trì, Hà nội
 - Anh : Nguyễn Trung Kiên, 54 tuổi, Cảnh sát giao thông Hà nội .
 - Em : Nguyễn Viết Cường , 47 tuổi, CBCNV Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị HUD
 - Em : Nguyễn Trường Sơn, 45 tuổi, Công an Quận Hoàng Mai, Hà nội
 - Em : Nguyễn Viết Sáu, 39 tuổi, Công an Huyện Thanh trì, Hà nội
 - Chồng : Ngô Trường Giang, 54 tuổi, CBCNV Tổng Công ty Bia Rượu Nước giải khát Hà nội
 - Con : Nguyễn Thu Hà, 28 tuổi, CBCNV công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà dầu khí .
 - Con : Ngô Khánh Linh, 15 tuổi, Học sinh

14. Cam kết trước pháp luật:

Tôi xin cam đoan không vi phạm những quy định tại Luật Doanh nghiệp, tại Điều 50 Điều lệ Công ty cổ phần may Thanh Trì đối với điều kiện được ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát.

Những lời khai trên của tôi là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Nếu được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát, tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực.

Hà Nội, ngày 03 tháng 5 năm 2018

Người khai,

Nguyễn Thị Huệ

Xác nhận của chính quyền địa phương
hoặc đơn vị công tác



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN KIM HOÀNG



SƠ YẾU LÝ LỊCH



- 1. Họ và tên khai sinh: **VŨ THỊ HỒNG HẠNH**
- 2. Họ và tên thường dùng: **VŨ THỊ HỒNG HẠNH**
- 3. Giới tính: Nữ
- 4. Ngày sinh: 23/11/1975
- 5. Quốc tịch: Việt Nam
- 6. CMND số: 011980675, ngày cấp: 12/6/2008, nơi cấp: Hà Nội
- 7. Địa chỉ thường trú: Số 21 - ngõ 42 - ngách 62/14 - phố Triều Khúc - phường Thanh Xuân Nam - quận Thanh Xuân - Hà Nội
- 8. Địa chỉ liên lạc: Số 21 - ngõ 42 - ngách 62/14 - phố Triều Khúc - phường Thanh Xuân Nam - quận Thanh Xuân - Hà Nội
- 9. Số điện thoại liên lạc: 0989175516
- 10. Trình độ văn hoá: 12/12
- 11. Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế Quốc dân, ngành Quản trị Kinh doanh thương mại
- 12. Quá trình hoạt động của bản thân:



| Từ năm 18 tuổi đến nay | Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu) | Tóm tắt đặc điểm chính |
|---------------------------------|---|------------------------|
| 1991 đến 1993 | Học Trung cấp Tài chính Kế toán | |
| 1997 đến 2001 | Học Đại học Kinh tế quốc dân | |
| Tháng 10/1995 đến tháng 12/2007 | Nhân viên Phòng Kế hoạch - Xí nghiệp may xuất khẩu Thanh Trì | |
| Tháng 01/2008- tháng 3/2009 | Nhân viên Phòng Kế hoạch - Kỹ thuật - Công ty cổ phần may Thanh Trì | |
| Tháng 4/2009- tháng 10/2010 | Nhân viên Phòng Kế hoạch - Xuất nhập khẩu - Công ty cổ phần may Thanh Trì | |
| Tháng 10/2010- nay | Nhân viên Phòng Tổng hợp - Công ty cổ phần may Thanh Trì | |

+ Trình độ học vấn, nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ (ghi rõ khoá học, thời gian đào tạo):

- Từ năm 1991 đến 1993: Học Trung cấp Tài chính Kế toán
- Từ 1997 đến 2001: Học Đại học Kinh tế Quốc dân ngành Quản trị Kinh doanh thương mại

13 Tên các Công ty đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác:

Là thành viên Ban kiểm soát – Công ty cổ phần May Thanh trì nhiệm kỳ 2013- 2018

14. Số lượng cổ phần uỷ quyền hoặc nắm giữ: 2.300 cổ phần

15. Quan hệ nhân thân: (ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc của từng người: Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột):

- Bố: Vũ Duy Đào- Đã mất
- Mẹ : Đào Thị Bé, 70 tuổi, Đã nghỉ hưu
- Anh trai: Vũ Anh Đức, 47 tuổi, Làm nghề tự do
- Chồng: Giang Văn Cường, 52 tuổi, Làm nghề tự do
- Con: Giang Thu Quyên, 17 tuổi, học sinh
- Con: Giang Thục Linh, 11 tuổi, Học sinh

15. Cam kết trước pháp luật:

Tôi xin cam đoan không vi phạm những quy định tại Luật Doanh nghiệp, tại Điều 50 Điều lệ Công ty cổ phần may Thanh Trì đối với điều kiện được ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát.

Những lời khai trên của tôi là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Nếu được bầu làm Thành viên Ban kiểm soát, tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực.

Hà Nội, ngày 15 tháng 5 năm 2018

Người khai

Xác nhận của chính quyền địa phương
hoặc đơn vị công tác



GIÁM ĐỐC
NGUYỄN KIM HOÀNG

Vũ Thị Hồng Hạnh

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: **TRẦN THỊ NAM PHƯƠNG** Giới tính: *Nữ*
- Ngày tháng năm sinh: **26-09-1978** Nơi sinh: *Hà Nội*
- Quốc tịch: *Việt Nam*
- Giấy CMND số: **011937138** cấp ngày: **8/8/2012** tại *Hà Nội*
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Căn hộ 906, Chung cư 671 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, Hà Nội.*
- Chỗ ở hiện tại: *Căn hộ 1104 – T11, Khu đô thị Time City, p Vĩnh Tuy, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.*
- Trình độ văn hoá: **12/12**
- Trình độ chuyên môn: *Thạc sỹ.*
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ: .

| Thời gian | Trường đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Khen thưởng | Kỷ luật |
|----------------|-------------------------------|-------------------------------|-------------|---------|
| 9/1996-6/2000 | Đại học DL Phương Đông | Cử nhân - Tài chính ngân hàng | | |
| 7/2002-10/2003 | The Hague University – Hà Lan | Thạc sỹ Tài chính – Kiểm soát | | |

10. Quá trình làm việc:

| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------|-------------|---------|
| 10/2000-2/2001 | Tổng công ty Vinaconex | Ban Tài chính – Kế toán | | |
| 3/2001-1/2002 11/2003 – 2/2004 | Trung tâm Kinh doanh - Vinaconex | Kế toán | | |
| 3/2004 – 5/2016 6/2016 – đến nay | Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam | Ban Mua bán nợ 1 Phó Trưởng Ban | | |

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

| Nơi làm việc | Chức vụ | Thời gian đảm nhiệm |
|----------------------------------|-----------------------------|---------------------|
| Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam | Phó Trưởng Ban Mua bán nợ 1 | 6/2016 – đến nay |
| Công ty CP 15 – Cienco 1 | Thành viên HĐQT | 12/2012 – đến nay |
| Công ty CP Cà phê 2 Nha Trang | TB Kiểm soát | 12/2013 – đến nay |

12. Quan hệ thân thân:

| Quan hệ | Họ và tên | Năm sinh | Địa chỉ thường trú | Nghề nghiệp | Đơn vị công tác (nếu có) |
|---------|---------------------------------------|--------------|--------------------------------------|-------------|--------------------------|
| Bố | Trần Chung | 1947 | 19/82 Trần Cung, Nghĩa Tân, Cầu Giấy | Nghỉ hưu | |
| Mẹ | Nguyễn Thị Lý | 1951 | 19/82 Trần Cung, Nghĩa Tân, Cầu Giấy | Nghỉ hưu | |
| Em | Trần Việt Hải | 1984 | T11 – Times City | Công chức | Bộ Xây dựng |
| Chồng | Nguyễn Mạnh Cường | 1973 | 1104 – T11, TimeCity | Giảng viên | Trường ĐH Hà Nội |
| Con | Nguyễn Phúc Nguyên Nguyễn Quý Hiền | 2007 2009 | 1104 – T11, TimeCity | Học sinh | |

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Hà Nội, ngày.....tháng 5 năm 2018

Xác nhận của Đơn vị công tác



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hải Đông

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2018

NGƯỜI KHAI

A blue handwritten signature in cursive script.

Trần Thị Nam Phương

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH

1. Họ và tên: **VŨ MINH HẢI** Giới tính: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 09/4/1978 Nơi sinh: Hà Nội
3. Quốc tịch: Việt Nam
4. Giấy CMND số: 011914995 Cấp ngày: 28/02/2011 Tại: Hà Nội
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 24 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
6. Chỗ ở hiện tại: 24 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.
7. Trình độ văn hoá: 12/12
8. Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế.
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

| Thời gian | Trường đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-------------|------------------------------------|----------------------|-------------|---------|
| 1996 - 2000 | Đại học Tài chính – Kế toán Hà Nội | Kế toán | | |

10. Quá trình làm việc:

| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-----------------|---|---------------------------------|-------------|---------|
| 2001 – 2004 | Chi nhánh Công ty Kiểm toán và Tư vấn A&C tại Hà Nội | Trợ lý Kiểm toán viên | | |
| 2004 - 2008 | Trung tâm Thông tin, tư vấn, dịch vụ về tài sản và bất động sản - Cục quản lý công sản - Bộ Tài chính | Thẩm định viên về giá | | |
| 2008 – 4/2015 | Công ty cổ phần Tư vấn - Dịch vụ về Tài sản - Bất động sản DATC | Giám đốc Chi nhánh DCSC tại Huế | | |
| 4/2015 – 3/2016 | | Phó Tổng Giám đốc | | |
| 4/2016 đến nay | Công ty TNHH Một thành viên DATC | Chuyên viên Ban Mua bán nợ 1 | | |

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

| Nơi làm việc | Chức vụ | Thời gian đảm nhiệm |
|-------------------------------------|-----------------|-------------------------|
| Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam | Chuyên viên | Từ tháng 4/2016 đến nay |
| Công ty cổ phần Tập đoàn Haprosimex | Thành viên HĐQT | Từ 01/8/2017 đến nay |

12. Quan hệ thân nhân:

| Quan hệ | Họ và tên | Năm sinh | Địa chỉ thường trú | Nghề nghiệp | Đơn vị công tác |
|----------|----------------|----------|--|----------------|-----------------|
| Bố | Vũ Mộng Giao | 1939 | 24 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | Cán bộ hưu trí | |
| Mẹ | Phạm Thị Xuyên | 1949 | 24 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội | Cán bộ hưu trí | |
| Anh ruột | Vũ Hồng Long | 1976 | Khu đô thị Định Công, Hà Nội | Cán bộ | Tổng cục Thuế |

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên./.

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2018

XÁC NHẬN CỦA ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

NGƯỜI KHAI



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hải Đông

Minh Hải
Vũ Minh Hải



CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



1. Họ và tên khai sinh: PHAN LÊ HÀ
2. Họ và tên thường dùng: PHAN LÊ HÀ
3. Giới tính: Nam
4. Ngày sinh: 24 / 01 / 1971
5. Quốc tịch: VIỆT NAM
6. CMND số: 001071013451 ; ngày cấp: 15/05/2017 ; nơi cấp: Hà Nội
7. Địa chỉ thường trú: 5 QUANG TRUNG, PHƯỜNG TRẦN HƯNG ĐẠO, QUẬN HOÀN KIẾM, TP HÀ NỘI
8. Địa chỉ liên lạc: 22 HÀNG LƯỢC, PHƯỜNG HÀNG MÃ, QUẬN HOÀN KIẾM, TP HÀ NỘI
9. Số điện thoại liên lạc: 0989 1999 89
10. Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ kế toán, Cử nhân Luật

(Trường hợp cá nhân được cử là người đại diện quản lý số vốn cổ phần của pháp nhân phải kê khai và bổ sung tên và địa chỉ Cñapháp nhân):

-
-

11. Quá trình hoạt động của bản thân:

| Từ năm 18 tuổi đến nay | Quá trình công tác, nghề nghiệp và chức vụ đã qua (làm gì, ở đâu) | Tóm tắt đặc điểm chính |
|------------------------|--|--|
| 1988 - 1992 | Học Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội | Sinh viên |
| 1992 | Công ty Thủy tinh Hà Nội | NV phòng Kế toán |
| 1992 - 1996 | Kho bạc nhà nước Quận Đống Đa | NV phòng Kế hoạch |
| 1996 - 2000 | Công ty SX – XNK Tổng hợp Hà nội | NV phòng Kế toán, PP Kế toán |
| 2001 - 2004 | Công ty LD TNHH MSA - HAPRO | Phó TGĐ |
| 2004 - 2017 | Công ty SX – XNK Tổng hợp Hà nội , Công ty TNHH MTV HAPROSIMEX | PP Kế toán, Kế toán trưởng, nhân viên, PP Kinh doanh |
| 2017 - nay | Công ty CP tập đoàn HAPROSIMEX | Trợ lý Chủ tịch HĐQT |
| | | |
| | | |



- Trình độ học vấn, nghiệp vụ chuyên môn, ngoại ngữ (ghi rõ khoá học, thời gian đào tạo)
1988– 1992 Học Khoa Kế Toán - khóa 26 - Đại học Tài chính – Kế toán Hà Nội – Cử nhân
1993 – 1995 Học Khoa Luật – khóa 1 – Viện Đại học Mở Hà Nội – Cử nhân
1997 – 1999 Học khoa Sau Đại học – Đại học Tài chính – Kế toán Hà Nội – Thạc Sĩ
- Khen thưởng:.....
- Kỷ luật:.....

12. Tên các Công ty đang nắm giữ chức vụ thành viên HĐQT và các chức danh quản lý khác:

.....

.....

14. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có)

.....

.....

15. Số lượng cổ phần uỷ quyền hoặc nắm giữ:.....cổ phần

16. Quan hệ nhân thân: (ghi rõ họ tên, tuổi, nghề nghiệp, chức vụ, nơi làm việc của từng người: Bố, mẹ, vợ (chồng), con, anh, chị em ruột):

Bố : Phan Chí Kiệt – Đã mất.....

Mẹ : Nguyễn Thị Ngọc Trân – Sinh năm 1936 – Cán bộ nghỉ hưu.....

Vợ : Đào Thị Kim Dung – Sinh năm 1975 – Nhân viên Kế toán Công ty TNHH Sao Bắc

Con trai : Phan Văn Hiếu – Sinh năm 2001 – Học sinh lớp 11 – Trường PTTH Việt Đức

Con gái : Phan Minh Thảo – Sinh năm 2006 – Học sinh lớp 6 – Trường THCS Trưng Vương

Chị gái : Phan Thị Sơn Hà – Sinh năm 1959 – Cán bộ nghỉ hưu

17. Cam kết trước pháp luật:

Tôi xin cam đoan không vi phạm những quy định tại Luật Doanh nghiệp, tại Điều 38 Điều lệ Công ty cổ phần may Thanh Tr* đối với điều kiện được cử, đề cử Thành viên HĐQT/Điều 50 Điều lệ Công ty cổ phần may Thanh Tr* đối với điều kiện được cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát.

Những lời khai trên của tôi là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Nếu được bầu làm Thành viên HĐQT/Thành viên Ban kiểm soát, tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực.

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2018

Người khai

(Ký và ghi rõ họ tên)

Xác nhận của chính quyền địa
phương hoặc đơn vị công tác



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hải Đông

Ph
Phan Lê Hà

SƠ YẾU LÝ LỊCH

- Họ và tên: Phan Thị Nguyệt Anh
- Giới tính: *Nữ*
- Ngày tháng năm sinh: 21/01/1973 Nơi sinh: Hưng Yên
- Quốc tịch: *Việt Nam*
- Giấy CMND số: 012808352 cấp ngày: 03- 06- 2005 tại Hà Nội
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: P115- E6- Tập thể Phương Mai Đống Đa Hà Nội
- Số điện thoại: 0936161659
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính
- Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

| Thời gian | Trường đào tạo | Chuyên ngành đào tạo | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-----------|--------------------|----------------------------------|-------------|---------|
| 1990-1995 | ĐHNHI Hà Nội | Kỹ sư Bảo vệ thực vật | | |
| 1997-2001 | ĐHKQTĐ | Bằng II khoa Tài Chính Ngân Hàng | | |
| 2005 | Học viện Tài Chính | Chứng chỉ đào tạo Kế toán trưởng | | |

- Quá trình làm việc:

| Thời gian | Nơi làm việc | Chức vụ | Khen thưởng | Kỷ luật |
|-----------|----------------------|---|-------------|---------|
| 1996-2009 | Cty CP May Thanh Trì | Nhân viên | | |
| 2009-2014 | Cty CP May Thanh Trì | Phó phòng Kế toán, thành viên HĐQT | | |
| 2014-2017 | Cty CP May Thanh Trì | Phó GD kiêm trưởng phòng Kế toán, thành viên HĐQT | | |

- Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm

| Nơi làm việc | Chức vụ | Thời gian đảm nhiệm |
|----------------------|----------------------|--------------------------|
| Cty CP May Thanh Trì | Phó GD | Từ tháng 12/2014 đến nay |
| Cty CP May Thanh Trì | Trưởng phòng Kế toán | Từ tháng 12/2014 đến nay |

| | | |
|----------------------|-----------------|-------------------------|
| Cty CP May Thanh Tri | Thành viên HĐQT | Từ tháng 5/2012 đến nay |
|----------------------|-----------------|-------------------------|

13. Quan hệ thân thân:

| Quan hệ | Họ và tên | Năm sinh | Địa chỉ thường trú | Nghề nghiệp | Đơn vị công tác (nếu có) |
|---------|--------------------|----------|---|-------------|--------------------------|
| Bố | Phan Văn Sáng | 1936 | Số nhà 6, ngõ 404 Kim Giang Hà Nội | Giáo viên | |
| Mẹ | Vũ Thị Ngọc Bích | 1947 | Số nhà 6, ngõ 404 Kim Giang Hà Nội | Giáo viên | |
| Anh | Phan Văn Tuấn | 1970 | Số nhà 3, tổ 5, khu Quốc Bảo, Thanh Trì Hà Nội | Cán bộ | |
| Anh | Phan Văn Hùng | 1971 | Số nhà 6, ngõ 404 Kim Giang Hà Nội | Kinh Doanh | |
| Em | Phan Thị Ngọc Trâm | 1976 | Số nhà 59, tổ 5, khu Quốc Bảo, Thanh Trì Hà Nội | Nhân viên | |
| Chồng | Trần Bất Khuất | 1964 | P115, E6, tập thể Phương Mai Đống Đa Hà Nội | Công chức | Chi cục KDTV Vùng 5 |
| Con | Trần Phan Thái An | 2001 | P115, E6, tập thể Phương Mai Đống Đa Hà Nội | Học Sinh | |

14. Cam kết trước pháp luật

Tôi xin cam đoan không vi phạm những quy định tại Luật Doanh nghiệp, tại Điều 38 Điều lệ Công ty cổ phần May Thanh Trì đối với điều kiện được ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT/Điều 50 Điều lệ Công ty cổ phần May Thanh Trì đối với điều kiện được ứng cử, đề cử Thành viên Ban kiểm soát.

Những lời khai trên của tôi là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật. Nếu được bầu làm Thành viên HĐQT/Thành viên Ban kiểm soát, tôi sẽ thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực.

Hà Nội ngày 15 tháng 05 năm 2018

Hà Nội ngày 15 tháng 05 năm 2018
Xác nhận của chính quyền địa phương/Đơn vị công tác



**GIÁM ĐỐC
 NGUYỄN KIM HOÀNG**

NGƯỜI KHAI

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Handwritten signature)
 Phan Thị Nguyệt Anh

TỜ TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC
(Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017)

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

Năm 2017 là một năm khó khăn và đầy thách thức đối với tập thể Ban lãnh đạo công ty nói riêng và toàn Công ty nói chung. Nhưng dưới sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty, tập thể CB-CNV công ty cổ phần may Thanh Trì đã từng bước vượt qua khó khăn, ổn định sản xuất và việc làm cho người lao động, tuy kết quả chưa được như kỳ vọng, một số chỉ tiêu chưa thể hoàn thành kế hoạch đề ra, nhưng tiền lương và các chính sách chế độ phúc lợi của người lao động được quan tâm chu đáo và kịp thời.

II. KẾT QUẢ CÁC MẶT CÔNG TÁC NĂM 2017:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

a/ Những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD năm 2017:

Hoạt động SXKD năm 2017 của Công ty đã bị ảnh hưởng do một số yếu tố sau:

- Nền kinh tế thế giới và trong nước đã có những chuyển biến tích cực, đặc biệt đối với thị trường dệt may của Việt Nam, do vậy các nhà máy nhỏ liên tục được mở tại các vùng sâu, vùng xa mà trước đây doanh nghiệp dệt may chưa hướng tới như Nghệ An, Quảng Bình... Do vậy, rất nhiều công nhân đã quay trở về quê để lập nghiệp. Không thoát khỏi xu thế đó, Công ty Thanh Trì đã không giữ chân được các công nhân lành nghề có quê xa, đồng thời không thu hút thêm được lượng lao động mới bù đắp số thiếu hụt.

Bên cạnh đó, nhiều lao động có tay nghề và thâm niên cao đủ số năm công tác đã nộp đơn xin nghỉ hưu sớm. Đây là lực lượng lao động vô cùng quan trọng của công ty bởi các yếu tố: tay nghề cao làm các đơn hàng khó, nhiều kinh nghiệm, thường trú tại địa phương xung quanh nhà máy... Điều này ảnh hưởng lớn đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

- Một số chi phí đầu vào tăng cao như: Chi phí dịch vụ thuê ngoài, đặc biệt chi phí đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động tăng đột biến do sự thay đổi về mức lương tối thiểu vùng và các chính sách về BHXH của Nhà nước.

b/ Một số chỉ tiêu cơ bản về kết quả SXKD năm 2017 theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt:

Đơn vị tính: VND

| T | Nội dung | Đơn vị tính | Thực hiện 2016 | Kế hoạch 2017 | Thực hiện 2017 | So sánh TH 2017/TH 2016(%) | So sánh TH 2017/KH 2017(%) |
|---|----------|-------------|----------------|---------------|----------------|----------------------------------|----------------------------------|
| T | | | | | | | |



| | | | | | | | |
|---|----------------------------|--------------------------|----------------|----------------|----------------|---------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | đồng | 63.709.132.897 | 66.000.000.000 | 61.898.115.209 | 97,17 | 91,03 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | đồng | 585.320.830 | 950.000.000 | (11.285.152) | -101,93 | -101,19 |
| 3 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | đồng | 120.236.093 | 209.000.000 | 302.138.727 | 151,29 | 144,56 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | đồng | 465.084.737 | 741.000.000 | (313.423.879) | -167,39 | -142,3 |
| 5 | Lao động bình quân | người | 472 | 460 | 453 | 95,97 | 98,49 |
| 6 | Tiền lương bình quân | đồng/ người/ tháng | 6.047.200 | 6.300.000 | 6.599.700 | 109,14 | 104,76 |
| 7 | Cổ tức | % | 1,5 | 5 | 0 | -100 | -100 |

2. Kết quả thực hiện công tác tổ chức, đào tạo, tiền lương:

a. Thực hiện công tác tổ chức quản lý, chính sách đối với người lao động:

Năm qua, Ban Giám đốc Công ty đã kết nối với các bạn hàng truyền thống, tìm kiếm nguồn hàng mới có hiệu quả, luôn lo đủ công ăn việc làm cho người lao động. Kết quả là doanh số gia công xuất khẩu đạt 2.800.000 USD.

Mặc dù đã có các biện pháp cải tiến sản xuất, tuy nhiên năng suất lao động và doanh số của công ty chưa có những bước tiến rõ rệt so với cùng kỳ năm trước.

* Tuy còn nhiều khó khăn, nhưng trong năm qua, Ban lãnh đạo Công ty đã cố gắng duy trì các khoản khen thưởng, lễ tết, phụ cấp, và nhiều chế độ phúc lợi khác, đảm bảo lợi ích tối đa cho CB-CNV theo luật lao động, luôn động viên khuyến khích, để CB-CNV yên tâm sản xuất.

* Ngày 02/06/2017, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ 2 thành công.

* Về công tác chăm lo đời sống, thực hiện chính sách cho người lao động:

- Mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp: 6,8 tỷ đồng
- Thưởng nhân các ngày Lễ Tết: 5,8 tỷ đồng, trong đó thưởng tháng 13 là 4 tỷ đồng.

- Ăn trưa: gần 1,8 tỷ đồng

* Về việc thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, luôn được Ban lãnh đạo Công ty quan tâm và các phòng, phân xưởng hưởng ứng tốt, vệ sinh công nghiệp được chú trọng, công nhân thực hiện tốt trang bị bảo hộ lao động, mạng lưới An toàn vệ sinh viên hoạt động tích cực, hiệu quả.

* Về công tác đầu tư, phát triển sản xuất:

Do năm 2014 Công ty đã đầu tư thuê và xây lắp hệ thống nhà xưởng mới, và nhiều MMTB chuyên dùng, nên năm 2017 công ty chỉ chú trọng đến việc bảo dưỡng và hoàn thiện thêm hệ thống nhà xưởng, chi phí đầu tư năm 2017 đạt khoảng 317 triệu đồng.

b. Công tác thi đua khen thưởng:

Để đẩy mạnh công tác SXKD, Công đoàn Công ty đã phối hợp với chính quyền, tổ chức phát động các đợt thi đua ngắn và dài hạn trong lao động sản xuất, thi đua lao động giỏi, phong trào phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các phong trào này đã được phát động và triển khai tới từng phòng và phân xưởng sản xuất.

Đầu năm 2017 Công đoàn Công ty đã phối hợp với chính quyền, tổ chức cho Đoàn viên công đoàn đi lễ đầu năm tạo điều kiện cho CB-CNV công ty được giao lưu với nhau, nhằm động viên tinh thần đoàn kết và hăng say lao động.

Trong đợt bình xét thi đua năm 2017, Hội đồng thi đua khen thưởng Công ty đã họp xét công nhận và thưởng cho 19 tập thể phòng ban, bộ phận đạt tập thể lao động giỏi; 04 tập thể lao động khá và 115 cá nhân đạt danh hiệu "Lao động giỏi năm 2017". Số tiền thưởng lên đến 103.000.000 đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2017:

1. Ưu điểm:

- Ban lãnh đạo Công ty năng động, sáng tạo, chủ động tìm kiếm đơn hàng và kết nối với khách hàng có nền tảng vững mạnh.

- Tập thể CB-CNV Công ty đoàn kết, nhất trí cao, luôn nỗ lực không ngừng để hoàn thành nhiệm vụ đề ra.

- Mặc dù tình hình kinh tế trong nước và thế giới có nhiều khó khăn nhưng với uy tín của Công ty nên vẫn có nhiều khách hàng tin tưởng và tiếp tục đặt hàng với Công ty lâu dài. Do vậy Công ty luôn đảm bảo việc làm cho người lao động.

- Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho CB-CNV.

2. Hạn chế:

- Công tác tổ chức sản xuất và nhân sự, cần phải nghiên cứu cải tiến để đạt hiệu quả tốt hơn. Chưa thu hút đủ lao động vào các chuyên sản xuất, đặc biệt là chuyên sản xuất mới mở rộng.

- Chưa đạt được hiệu quả SXKD như Đại hội cổ đông 2017 đã đề ra

- Tóm lại, trong năm 2017, Ban lãnh đạo Công ty cổ phần may Thanh Trì đã có nhiều cố gắng trong việc chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, vượt qua nhiều khó khăn thử thách, hoạt động SXKD ổn định, giữ vững niềm tin đối với người lao động và các khách hàng tạo tiền đề cho sự phát triển SXKD trong năm 2018.

Trên đây là báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 của Ban Giám Công ty kính trình Đại hội cổ đông.



Nguyễn Kim Hoàng

TỜ TRÌNH CỦA BAN GIÁM ĐỐC
(Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018)

I. KẾ HOẠCH NĂM 2018:

Ban Giám đốc Công ty xây dựng những mục tiêu chính phải thực hiện trong năm 2018 như sau:

1. Tiếp tục nâng cao năng lực quản lý, tập trung khai thác vào các khách hàng có hiệu quả. Đặc biệt năm 2018 sẽ tập trung phát triển hơn nữa vào hàng có hàm lượng công nghệ cao, đảm bảo việc làm thường xuyên, liên tục cho người lao động.
2. Duy trì và nâng cao năng lực sản xuất hàng gia công, phấn đấu đạt kết quả như sau:

+ Tổng doanh số: 65 tỷ đồng bao gồm:

+ Lợi nhuận sau thuế: 400.000.000 đồng.

+ Đảm bảo mọi chế độ, chính sách cho CBCNV: Phấn đấu nâng mức tiền lương bình quân cho người lao động lên 6,6 triệu đồng/người/tháng, nghỉ các ngày chủ nhật trong tháng để ổn định và thu hút thêm lao động.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2018:

Để đạt được những chỉ tiêu trên, Công ty phải thực hiện được những việc sau:

Thu hút tăng thêm lao động cho các chuyên tổ, đủ 45 lao động /chuyên để phấn đấu:

Doanh số phân xưởng : 236,000 USD/tháng, 2.832.000 USD/năm.

Doanh số tổ thêu : 1,500 USD/tháng, 18,000 USD/năm.

2. Đẩy mạnh việc tổ chức quản lý sản xuất, nâng cấp, duy trì tốt hệ thống quản lý sản xuất theo mô hình Lean.
3. Tiếp tục đầu tư bổ sung thêm máy móc thiết bị chuyên dùng để tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.
4. Tìm kiếm và thu hút thêm khách hàng mới hiệu quả hơn.
5. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào sáng kiến cải tiến kỹ thuật và phong trào tiết kiệm, giảm chi phí.
6. Tiếp tục đổi mới, nâng cao trình độ chuyên môn cho CBCNV, giữ vững và tăng cường, phát huy tinh thần đoàn kết giữa các phòng, phân xưởng trong Công ty.

Trên đây là kế hoạch SXKD năm 2018, Ban Giám đốc Công ty kính trình Đại hội.



NGUYỄN KIM HOÀNG

Số: /TT

Hà Nội, ngày 26 tháng 3 năm 2018

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Về quyết toán thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017
Đề xuất mức thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018)

- Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần may Thanh Trì được Đại hội cổ đông thông qua tại Đại hội cổ đông ngày 15 tháng 9 năm 2017;
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần may Thanh Trì thống nhất trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018, thông qua báo cáo quyết toán thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017 và đề xuất mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018:

1. Quyết toán thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017:

| STT | Chức danh | Số thành viên | Mức thù lao (đồng/người/tháng) | Tổng mức thù lao (đồng) |
|------------------|-------------------|---------------|-----------------------------------|----------------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | 2 | 2.000.000đ x 12 tháng | 48.000.000 |
| | | 2 | 2.000.000đ x 8,5 tháng | 33.846.200 |
| | | 1 | 2.000.000 đ x 6 tháng | 12.000.000 |
| | | 3 | 2.000.000đ x 3,5 tháng | 21.230.700 |
| 2 | Ban kiểm soát | 2 | 1.500.000đ x 12 tháng | 36.000.000 |
| | | 1 | 1.500.000đ x 3 tháng | 4.500.000 |
| | | 1 | 1.500.000đ x 3,5 tháng | 5.307.700 |
| Tổng cộng | | | | 160.884.600 |

(Số tiền bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu tám trăm tám tư nghìn sáu trăm đồng.)

2. Đề xuất mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018:

| STT | Chức danh | Số thành viên | Mức thù lao (đồng/người/tháng) | Tổng mức thù lao (đồng) |
|------------------|-------------------|---------------|-----------------------------------|----------------------------|
| 1 | Hội đồng quản trị | 5 | 2.000.000đ x 12 tháng | 120.000.000 |
| 2 | Ban kiểm soát | 3 | 1.500.000đ x 12 tháng | 54.000.000 |
| Tổng cộng | | | | 174.000.000 |

(Số tiền bằng chữ: Một trăm bảy mươi tư triệu đồng chẵn.)



Kính trình Đại hội thông qua!

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN HAI ĐÔNG



TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Về phương án phân phối lợi nhuận và mức trả cổ tức năm 2017)

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần May Thanh Trì được Đại hội cổ đông thông qua tại Đại hội thành lập ngày 08 tháng 4 năm 2008;

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được kiểm toán,

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần may Thanh Trì thống nhất trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 thông qua việc phân phối lợi nhuận và mức trả cổ tức năm 2017 như sau:

1. Kết quả thực hiện:

| TT | CHỈ TIÊU | SỐ TIỀN (VNĐ) |
|----|----------------------------|----------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 61.898.115.209 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | (11.285.152) |
| 3 | Thuế thu nhập doanh nghiệp | 302.138.727 |
| 4 | Tổng lợi nhuận sau thuế: | (313.423.879) |
| 5 | Trích các quỹ | 0 |
| 6 | Cổ tức | 0 |

2. Mức trả cổ tức:

Do lợi nhuận âm năm 2017 nên Đại hội cổ đông thường niên năm 2018 dự kiến không chi cổ tức năm 2017 cho các cổ đông.

Kính trình Đại hội thông qua! /s/

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Nguyễn Hải Đông

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Về hoạt động của HĐQT năm 2017)

I- ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2017:

1. Thuận lợi:

- Công ty cổ phần may Thanh Trì có tập thể CB-CNV đoàn kết, nhất trí và nhiệt tình với công việc.
- Ban Giám đốc Công ty là những người tâm huyết với công việc, thường xuyên học hỏi, tìm tòi biện pháp nhằm tăng năng suất, tăng thu nhập cho người lao động. Nghị quyết của Hội đồng quản trị luôn được thực hiện và triển khai sâu rộng đến mọi thành viên.
- Công ty luôn đảm bảo kế hoạch xuất hàng và chất lượng sản phẩm nên được nhiều khách hàng tin tưởng.

2. Khó khăn:

- Trong năm 2017 tình hình kinh tế thế giới và trong nước vẫn chưa có nhiều chuyển biến tích cực, đặc biệt đối với thị trường may mặc của Việt Nam đó có những biểu hiện sụt giảm và mất dần lợi thế cạnh tranh với nhiều nước trong khu vực.
- Một số chi phí đầu vào tăng cao như: các chi phí dịch vụ mua ngoài như: Vận chuyển, cầu đường, thủ tục hải quan, đặc biệt chi phí đóng BHXH, BHYT, BHTN tăng đột biến do sự thay đổi về mức lương tối thiểu vùng và chính sách chế độ về tiền lương và BHXH của Nhà nước được áp dụng từ ngày 01/01/2017
- Lao động ngành may luôn bị cạnh tranh gay gắt bởi nhiều ngành lao động khác, cũng như giữa các Công ty may với nhau. Mặc dù Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp tuyên truyền, chăm lo chu đáo đến đời sống CB-CNV nhưng vẫn không tránh khỏi việc luôn luôn biến động về lao động, điều này ảnh hưởng lớn đến chất lượng lao động của Công ty.

3. Kết quả đạt được:

- Doanh thu 61,9 tỷ đồng đạt 91% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông năm 2017 quyết định.
- Lợi nhuận trước thuế: -11.285.152 triệu đồng.
- Tiền lương bình quân đạt 6.599.700 đồng/người/tháng đạt 104,7% so với kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông năm 2017 quyết định.
- Do lợi nhuận âm nên công ty không chia cổ tức.
- Nhìn chung, các chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra phần lớn chưa đạt được. Đề nghị Đại hội đồng cổ đông năm 2017-2018 đề ra kế hoạch sát hơn tình hình thực tiễn.



- Kết quả đạt được của Công ty trong năm 2017 là quyết tâm nỗ lực phấn đấu từ HĐQT, Ban giám đốc đến toàn thể CB-CNV Công ty, cùng nhau một lòng vượt qua mọi khó khăn thử thách, các chỉ tiêu về hiệu quả SXKD tuy chưa hoàn thành kế hoạch đề ra, nhưng đã từng bước khắc phục được những vấn đề còn tồn đọng trong quá khứ.

- Mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng Công ty vẫn duy trì mọi chính sách chế độ phúc lợi đối với người lao động, đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định để người lao động yên tâm công tác và gắn bó lâu dài với Công ty. Tình hình SXKD của Công ty đã tương đối ổn định, kế hoạch đơn hàng đã được sắp xếp đáp ứng cho nhu cầu sản xuất của Công ty đến hết quý III/2018

II- TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CỦA HĐQT TRONG NĂM 2017:

1. Tổng kết các cuộc họp và các quyết định của Hội đồng quản trị:

Năm 2017, HĐQT đã hoàn thành chức năng nhiệm vụ của mình và hoạt động theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các vấn đề được đưa ra trong các cuộc họp đều được thảo luận và đi đến thống nhất, biểu quyết 100%. Các cuộc họp của HĐQT và Đại hội cổ đông thường niên trong năm 2017 như sau:

| St t | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|---------|-----------------------------|---|---------------------------|-------|-----------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Cự Tầm | Cựu Chủ tịch HĐQT | 06 | 67% | Từ nhiệm chủ tịch HĐQT |
| 2 | Ông Nguyễn Kim Hoàng | Thành viên HĐQT- Giám đốc công ty | 09 | 100% | |
| 3 | Bà Phan Thị Nguyệt Anh | Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng kế toán công ty. | 09 | 100% | |
| 4 | Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân | Cựu Thành viên HĐQT- Trưởng phòng TC-HC công ty | 07 | 78% | Từ nhiệm thành viên HĐQT |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Huệ | Cựu Thành viên HĐQT- Trưởng phòng Tổng hợp công ty | 07 | 78% | Từ nhiệm thành viên HĐQT |
| 6 | Ông Nguyễn Hải Đông | Chủ tịch HĐQT | 02 | 22% | Mới tham gia HĐQT |

| | | | | | |
|---|------------------------|-----------------|----|-----|-------------------|
| 7 | Ông Vũ Minh Hải | Thành viên HĐQT | 02 | 22% | Mới tham gia HĐQT |
| 8 | Bà Trần Thị Nam Phương | Thành viên HĐQT | 02 | 22% | Mới tham gia HĐQT |

Thông qua các cuộc họp, HĐQT đã ra các nghị quyết:

| STT | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|---|------------|--|
| 1 | 01/2017/NQ/HĐQT | 10/1/2017 | Quyết định thông qua việc chi tháng lương thứ 13 năm 2016 (tết Đinh Dậu 2017) cho toàn thể CB-CNV công ty cổ phần may Thanh trở |
| 2 | 02/2017/NQ/HĐQT | 27/4/2017 | Nghị quyết thông qua dự thảo các nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2017, thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017. |
| 3 | 03/2017/NQ/HĐQT | 19/5/2017 | Nghị quyết thông qua thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2017 lần thứ 2. |
| 4 | Nghị quyết đại hội cổ đông thường niên năm 2017 số: 04/2017/NQ/ĐHCD | 02/6/2017 | Nghị quyết thông qua: <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo kết quả SXKD năm 2016; - Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016; - Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2016; - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2016; - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2017; - Thông qua quyết toán thù lao năm 2016 và đề xuất thù lao năm 2017 của HĐQT và Ban kiểm soát; - Thông qua sửa đổi điều lệ hoạt động của Công ty phù hợp với Luật doanh nghiệp năm 2014. - Thông qua đơn vị kiểm toán năm 2017 là Công ty TNHH kiểm toán An Việt |
| 5 | 01/QĐ-TC | 15/9/2017 | Bổ nhiệm chức danh Chủ tịch hội đồng quản trị công ty đối với ông Nguyễn Hải Đông |
| 6 | 02/2017/QĐ-HĐQT | 06/11/2017 | Phân cấp cho giám đốc |

2. Kết quả giám sát đối với Giám đốc Công ty và các cán bộ quản lý khác: *cc*

- Mọi hoạt động trong quá trình điều hành SXKD của Ban Giám đốc và của các cán bộ quản lý khác đều được HĐQT chỉ đạo và giám sát chặt chẽ, theo đúng định hướng đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp.
- Thông qua hoạt động của mình, HĐQT cùng Ban Giám đốc, Ban kiểm soát Công ty đã có nhiều nỗ lực phấn đấu trong hoạt động SXKD nhằm thích nghi và đáp ứng tốt nhất yêu cầu của thị trường.

3. Thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT và BKS

| TT | Họ tên | Chức danh | Tổng thù lao năm 2017 (đồng) |
|----|-----------------------|---|------------------------------|
| 1 | Nguyễn Cự Tâm | Cựu Chủ tịch HĐQT | 12.000.000 |
| 2 | Nguyễn Kim Hoàng | Giám đốc công ty - Thành viên HĐQT | 24.000.000 |
| 3 | Phan Thị Nguyệt Anh | Phó giám đốc công ty, kiêm Trưởng phòng kế toán - Thành viên HĐQT | 24.000.000 |
| 4 | Nguyễn Thị Huệ | Trưởng phòng tổng hợp - Thành viên HĐQT đến ngày 15/09/2017, Thành viên BKS từ 15/09/2017 | 22.230.800 |
| 5 | Nguyễn Thị Thanh Nhân | Trưởng phòng TC-HC- Thành viên HĐQT đến ngày 15/09/2017 | 16.923.100 |
| 6 | Nguyễn Văn Dân | Trưởng Ban kiểm soát | 18.000.000 |
| 7 | Vũ Thị Hồng Hạnh | Nhân viên Phòng Tổng hợp - Thành viên BKS | 18.000.000 |
| 8 | Lê Hoàng Ân | Thành viên BKS đến ngày 15/09/2017 | 4.500.000 |
| 9 | Nguyễn Hải Đông | Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần tập đoàn Haprosimex – Chủ tịch HĐQT công ty cổ phần may Thanh Trì từ ngày 15/9/2017 | 7.076.900 |
| 10 | Vũ Minh Hải | Thành viên HĐQT công ty cổ phần tập đoàn Haprosimex – Thành viên HĐQT công ty cổ phần may Thanh Trì từ ngày 15/9/2017 | 7.076.900 |
| 11 | Trần Thị Nam Phương | Thành viên HĐQT công ty cổ phần tập đoàn Haprosimex – Thành viên HĐQT công ty cổ phần may Thanh Trì từ ngày 15/9/2017 | 7.076.900 |
| | Cộng | | 160.884.600 |

4. Các kế hoạch trong tương lai: *gvt*

- Tiếp tục chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty thực hiện kế hoạch SXKD đã đề ra.
- Chỉ đạo Ban giám đốc công ty thực hiện kiện toàn các quy chế tài chính, quy chế điều hành của Ban giám đốc, quy định về báo cáo định kỳ của Ban giám đốc công ty cho HĐQT về tình hình hoạt động SXKD của công ty.
- Đề nghị Ban kiểm soát công ty thực hiện chức năng kiểm tra giám sát đối với hoạt động SXKD định kỳ 6 tháng/lần.

Tóm lại, HĐQT Công ty đã thể hiện rõ vai trò là cơ quan quản lý Công ty, thực hiện tốt các nhiệm vụ của mình, thực hiện việc tổ chức quản lý chặt chẽ, mang lại hiệu quả cho Công ty.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công ty cổ phần may Thanh Trì trình Đại hội cổ đông.

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ *Chu Fich*
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN MAY THANH TRÌ
H. THANH TRÌ - TP. HÀ NỘI
NGUYỄN HẢI ĐÔNG

T.C.P
H. N

TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT
(Về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2017)

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát được quy định trong Điều lệ Công ty cổ phần may Thanh Trì;

Căn cứ vào báo cáo quyết toán tài chính đã được kiểm toán cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2017 đến hết ngày 31/12/2017 do Công ty cung cấp cho Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát báo cáo quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát và thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán như sau:

I. Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát công ty được Đại hội cổ đông bầu bổ xung ngày 15 tháng 9 năm 2017, gồm có 3 thành viên, Ban kiểm soát hoạt động theo Điều lệ công ty.

Về thực hiện chức năng nhiệm vụ:

Ban kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, thực hiện nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty. Các thành viên Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban phân công để thực hiện nhiệm vụ của ban, trong đó Trưởng ban kiểm soát theo dõi công tác quản lý tài chính chung toàn công ty, theo dõi, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh, kiểm tra báo cáo tài chính.

Được sự giúp đỡ, hỗ trợ và tạo điều kiện của Ban giám đốc công ty và các phòng chức năng, Ban kiểm soát đã hoàn thành các nội dung đề ra của kế hoạch kiểm soát trong năm 2017 của công ty và báo cáo HĐQT công ty.

Thù lao của Ban kiểm soát :

| | | | |
|-------------------------|-------------------|-------------|----------------|
| - Trưởng ban kiểm soát: | 1.500.000 đ/tháng | x 12 tháng | = 18.000.000 đ |
| 1 thành viên: | 1.500.000 đ/tháng | x 12 tháng | = 18.000.000 đ |
| 1 thành viên : | 1.500.000đ/tháng | x 3 tháng | = 4.500.000 đ |
| 1 thành viên : | 1.500.000đ/tháng | x 3,5 tháng | = 5.307.700 đ |

Tổng cộng: 45.807.700 đồng



II. Đánh giá quá trình hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty được Đại hội cổ đông bầu bổ xung ngày 15/9/2017, có 5 thành viên, HĐQT hoạt động theo luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty đã được thông qua tại Đại hội thường niên năm 2017.

Ngay sau khi Đại hội thành công, HĐQT đã họp phiên thứ nhất, phiên họp đã bầu được Chủ tịch HĐQT công ty, phân công các vị trí quản lý điều hành và thông qua chương trình hoạt động trong năm. HĐQT công ty gồm có các thành viên có năng lực chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh. HĐQT đã xây dựng thành một tập thể đoàn kết trong công việc.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, HĐQT đã duy trì nghiêm túc chương trình làm việc đã đưa ra từ phiên họp đầu tiên, tất cả các cuộc họp đều có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về nội dung, định kỳ có đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh để có những điều chỉnh kịp thời, phù hợp trong công tác quản lý điều hành.

III. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cho kỳ hoạt động từ ngày 01/01/2017 đến 31/12/2017 đã được kiểm toán:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: VNĐ

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|-----|---|----------------|
| 1 | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | 61.898.115.209 |
| 2 | Giá vốn hàng bán | 51.053.459.496 |
| 3 | Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ | 10.844.655.713 |
| 4 | Doanh thu hoạt động tài chính | 16.124.123 |
| 5 | Chi phí tài chính | 163.524.507 |
| | Trong đó: Chi phí lãi vay | 100.950.986 |
| 6 | Chi phí bán hàng | 2.039.771.932 |
| 7 | Chi phí quản lý doanh nghiệp | 8.495.980.237 |
| 8 | Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh | 161.503.160 |
| 9 | Thu nhập khác | 1.349.190.475 |
| 10 | Chi phí khác | 1.521.978.787 |
| 11 | Lợi nhuận khác | (172.788.312) |
| 12 | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế | (11.285.152) |

| | | |
|----|-----------------------------|---------------|
| 13 | Chi phí thuế TNDN hiện hành | 302.138.727 |
| 14 | Lợi nhuận sau thuế TNDN | (313.423.879) |
| 15 | Lãi cơ bản trên cổ phiếu | (173) |

2. Số dư tài sản và các quỹ tại thời điểm 31/12/2017:

Đơn vị tính: VND

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|-----|---|--|
| 1 | Tiền và các khoản tương đương tiền | 5.358.609.154 |
| 2 | Hàng tồn kho | 3.012.668.610 |
| 3 | Tài sản cố định: Tài sản cố định hữu hình: - Nguyên giá - Hao mòn lũy kế - Chi phí XDCB dở dang | 9.867.380.571 9.867.380.571 31.345.959.595 (21.478.579.024) 89.158.225 |
| 4 | Tài sản ngắn hạn khác | 2.190.986.987 |
| 5 | Tài sản dài hạn khác | 97.806.717 |

3. Tình hình công nợ thời điểm 31/12/2017:

Đơn vị tính: VND

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|-----|--|---|
| 1 | Công nợ phải thu: - Phải thu khách hàng - Trả trước cho người bán - Các khoản phải thu khác - Dự phòng các khoản phải thu khó đòi | 3.405.225.712 1.436.022.987 - 2.149.108.871 (394.430.546) |
| 2 | Công nợ phải trả: - Phải trả cho người bán - Người mua trả tiền trước - Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước - Phải trả người lao động - Các khoản phải trả, phải nộp khác - Quỹ khen thưởng phúc lợi - Vay và nợ ngắn hạn | 2.758.127.012 155.618.887 64.556.368 79.238.118 - 790.794.120 102.269.335 1.455.000.000 |

4. Vốn chủ sở hữu:

Đơn vị tính: VND

| STT | Chỉ tiêu | Số tiền |
|-----|------------------------|-----------------------|
| 1 | Vốn đầu tư chủ sở hữu | 20.000.000.000 |
| 2 | Quỹ đầu tư phát triển | 1.766.597.342 |
| 3 | Quỹ dự phòng tài chính | |
| 4 | Lợi nhuận còn lại | 239.570.742 |
| 5 | Cổ phiếu quỹ | (499.959.120) |
| | Cộng | 21.506.208.964 |

5. Công tác kế toán :

Nói chung, Công ty thực hiện việc ghi chép kế toán, báo cáo kế toán và lưu trữ theo đúng chế độ, phù hợp với chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán và các qui định khác về kế toán Việt Nam. báo cáo kế toán được Công ty thực hiện theo quy định hiện hành.

IV. Nhận xét và kiến nghị:

Năm 2017 vẫn còn nhiều khó khăn trong sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp nói chung, đặc biệt là các doanh nghiệp dệt may xuất khẩu. Công ty CP May Thanh Trì cũng có những khó khăn nhất định. Trước tình hình khó khăn, HĐQT và Ban giám đốc đã có những chỉ đạo kịp thời, sát sao trong tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội, Kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Cùng với sự lãnh đạo của Ban lãnh đạo là sự cố gắng không mệt mỏi, chăm chỉ và đoàn kết của tập thể người lao động trong công ty. Tuy nhiên năm 2017 công ty đã không hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch đề ra theo nghị quyết Đại hội cổ đông.

Đề nghị HĐQT và Ban giám đốc đánh giá và phân tích sâu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 nhằm tìm ra những mặt được, những tồn tại và đặc biệt làm rõ nguyên nhân không hoàn thành chỉ tiêu đề ra của Nghị quyết đại hội năm 2017. Qua đó để rút kinh nghiệm phát huy những mặt được, khắc phục những mặt còn hạn chế để năm 2018 thực hiện thành công Nghị quyết Đại Hội và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.

Trân trọng cảm ơn!.

T/M BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
MAY
THANH TRÌ
H. THANH TRÌ - TP. HÀ NỘI
NGUYỄN VĂN DẪN